

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH AN GIANG

Số: 492/QĐ-CTHADS

An Giang, ngày 24 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai giao điều chỉnh, bổ sung dự toán
ngân sách nhà nước năm 2023**

CỤC TRƯỞNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH AN GIANG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-CTHADS ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký

Điều 3: Chánh Văn phòng, Phụ trách kế toán Hành chính Cục Thi hành án dân sự tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Trang TTĐT Cục,
- Lưu: VT.



CỤC TRƯỞNG

Lâm Phước Nghĩa



Biểu số 1 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018 TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Cục THADS tỉnh An Giang
Chương: 014



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐƯỢC GIAO VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 492/QĐ-CTHADS ngày 24/11/2023 của Cục trưởng Cục THADS)

(Dùng cho đơn vị dự toán ngân sách cấp I/đơn vị dự toán ngân sách cấp trên)

ĐV tính: 1000 đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	VP Cục	Long Xuyên	Châu Đốc	An Phú	Châu Phú	Châu Thành	Phú Tân	Tân Châu	Chợ Mới	Trị Tôn	Tịnh Biên	Thới Sơn
1	2	3	4=5+6+...+16	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí														
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1	Phí thi hành án	0	0												
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0	0												
	Chi quản lý hành chính	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	0	0												
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Phí thi hành án	0	0												
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	200.984	200.984	39.984	12.000	12.000	20.000	20.000	12.000	20.000	12.000	12.000	12.000	9.000	20.000
	Chi quản lý hành chính(340-341)	189.984	189.984	28.984	12.000	12.000	20.000	20.000	12.000	20.000	12.000	12.000	12.000	9.000	20.000
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	199.984	199.984	38.984	12.000	12.000	20.000	20.000	12.000	20.000	12.000	12.000	12.000	9.000	20.000





Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	VP Cục	Long Xuyên	Châu Đức	An Phú	Châu Phú	Châu Thành	Phù Tân	Tân Châu	Chợ Mới	Trị Tôn	Tịnh Biên	Thoại Sơn
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tư chủ Kinh phí bồi thường nhà nước(340-368)	-10.000	-10.000	-10.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1	Kinh phí thực hiện chế độ tư chủ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tư chủ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Kinh phí đào tạo(070-085)	11.000	11.000	11.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1	Kinh phí thực hiện chế độ tư chủ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tư chủ	11.000	11.000	11.000	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

